UBND TỈNH GIA LAI **BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25 /BC-BQLKKT	*Gia Lai, ngày 09 tháng 3 năm 2022*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2022

Thực hiện Công văn số 421/UBND-KTTH ngày 08/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình KTXH, QPAN tháng 3 và quý I năm 2022; Công văn số 648/SKHĐT-QH,TH,ODA ngày 07/3/2022 của Sở kế hoạch và Đầu tư về báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2022, Ban Quản lý Khu kinh tế (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) báo cáo như sau:

I. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP

1. Công tác cải cách hành chính

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh giao và góp phần thực hiện phương châm Chính phủ đề ra *"Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển"*, Ban Quản lý đã phát động phong trào và yêu cầu công chức, người lao động đoàn kết, thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính, nổ lực tích cực hoàn thành nhiệm vụ gắn với việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Ban Quản lý đã tập trung quán triệt, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức thực hiện Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 về việc ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022; Quyết định số 929/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022; Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2022 tại các Kế hoạch số: 51/KH-BQLKKT ngày 30/12/2021; 50/KH-BQLKKT ngày 30/12/2021; 49/KH-BQLKKT ngày 30/12/2021 theo đúng thời gian quy định.

Tiếp tục tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; Công tác hỗ trợ đầu tư cho các doanh nghiệp khi tiến hành đầu tư vào Khu công nghiệp, Khu kinh tế thông qua Tổ tư vấn tiếp tục được quan tâm thực hiện.

03 tháng đầu năm, không nhận được phản ánh, kiến nghị nào của cá nhân, doanh nghiệp liên quan đến các thủ tục hành chính đang thực hiện.

2. Công tác quản lý đầu tư và hiệu quả hoạt động đầu tư

2.1. Khu công nghiệp (KCN) Trà Đa

KCN Trà Đa có 55 nhà đầu tư, triển khai đầu tư 62 dự án[1] với tổng vốn đầu tư đăng ký 3.338 tỷ đồng, tăng 25,1 % so với cùng kỳ năm 2021; tổng vốn đầu tư đã thực hiện 1.958 tỷ đồng, tăng 16,6% so với cùng kỳ năm 2021, đạt 68,39% tổng vốn đầu tư đăng ký. Trong đó: có 05 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI *(chiếm 8,1 % tổng dự án đầu tư vào KCN)*, vốn đầu tư đăng ký là 426,4 tỷ đồng *(chiếm 12,78% tổng vốn đầu tư đăng ký tại KCN)* và vốn đầu tư thực hiện là 383,3 tỷ đồng *(chiếm 16,79% tổng vốn đầu tư thực hiện tại KCN)*.

Trong tổng số 62 dự án đầu tư, có 44 dự án đã đi vào hoạt động; 04 dự án đã hoàn thành xây dựng, chuẩn bị lắp đặt máy móc và hoàn chỉnh các thủ tục để chính thức đưa dự án đi vào hoạt động; 09 dự án đang xây dựng và 05 dự án đang làm thủ tục sau cấp Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Nhà đầu tư vào KCN Trà Đa chủ yếu tập trung vào các ngành, nghề phát huy lợi thế về nguồn nguyên liệu của địa phương như: sản xuất đá granite, nông sản, gỗ.

Ước thực hiện quý I, giá trị sản xuất công nghiệp đạt 585,3 tỷ đồng *(giảm 26,6% so với cùng kỳ năm 2021)*; tổng doanh thu thuần đạt 496,7 tỷ đồng *(tăng 57,5% so với cùng kỳ năm 2021)*; doanh thu công nghiệp đạt 382,9 tỷ đồng *(tăng 35,26% so với cùng kỳ năm 2021)*; nộp ngân sách nhà nước đạt 5,9 tỷ đồng *(giảm 33% so với cùng kỳ năm 2021)*. Kim ngạch xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp tại Khu công nghiệp Trà Đa ước đạt 40,35 triệu USD, tăng 77,8% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt đạt 20,1 triệu USD, tăng 43,3% so với cùng kỳ năm 2021, kim ngạch nhập khẩu đạt 11,55 triệu USD, tăng 327,8% so với cùng kỳ năm 2021.

Khu công nghiệp Trà Đa hiện có lao động 1.948 người, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó lao động nước ngoài 01 người *(bằng 100% so với cùng kỳ năm 2021)*; lao động là người dân tộc thiểu số 452 người (*chiếm 23,2% trong tổng số lao động KCN và giảm 2,6% so với cùng kỳ năm 2021*). Thu nhập bình quân của người lao động đạt 5,6 triệu đồng/người/tháng.

2.2. Khu kinh tế Cửa khẩu (KKTCK) quốc tế Lệ Thanh

Tính đến nay, tại KKTCK có 32 nhà đầu tư thực hiện 39 dự án[2] với tổng vốn đầu tư đăng ký 541,8 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện ước đạt 232,6 tỷ đồng *(đạt 42,9% tổng vốn đầu tư đăng ký)*. Trong đó: 11 dự án đã hoàn thành đi vào hoạt động, 19 dự án đang xây dựng, 09 dự án đang làm thủ tục. Các dự án chủ yếu hoạt động thương mại, dịch vụ, kinh doanh kho bãi phù hợp với khu vực cửa khẩu. Bước đầu đã có 04 dự án đầu tư tại Khu công nghiệp - KKTCK (02 dự án chế biến sản xuất gỗ, hàng nội thất xuất khẩu và 02 dự án chế biến nấm).

---

[1] Phụ lục 1 kèm theo.
[2] Phụ lục 2 kèm theo.

Ước thực hiện quý I, doanh thu thuần ước đạt 57,8 tỷ đồng tăng 3% so với cùng kỳ năm 2021; kim ngạch xuất, nhập khẩu qua Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh đến ngày 15/02/2022 đạt 9,94 triệu USD, tăng 31,4% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó xuất khẩu 7,47 triệu USD tăng 85,9% so với cùng kỳ năm 2021, nhập khẩu đạt 2,47 triệu USD giảm 30,3% so với cùng kỳ năm 2021; thu ngân sách nhà nước tại Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh đến ngày 15/02/2022 đạt 37,1 triệu đồng.

Tổng số lao động của các doanh nghiệp tại Khu trung tâm KKTCK quốc tế Lệ Thanh là 113 lao động tăng 1,8% so với cùng kỳ năm 2020 *(phần lớn là bộ phận quản lý, văn phòng)*. Thu nhập bình quân của người lao động đạt 4,3 triệu đồng/người/tháng.

2.3. Khu công nghiệp Nam Pleiku

Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Nam Pleiku - tỉnh Gia Lai đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký là 517,5 tỷ đồng với diện tích 191,55 ha.

Trong quá trình triển khai dự án phát sinh một số khó khăn, vướng mắc về đấu nối giai thông, đấu nối nước mưa, nước thải, miễn giảm tiền thuê đất... nên phải tạm dừng để triển khai điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng (làm ảnh hưởng đến tiến độ đăng ký của dự án). Đến nay, UBND tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng KCN Nam Pleiku. Nhà đầu tư đang triển khai các thủ tục liên quan tiếp theo.

Trong Quý I năm 2022, Ban Quản lý đã thụ lý giải quyết hồ sơ dự án đầu tư của Công ty CP Công nghiệp hóa chất Arakawa và Công ty CP Thương mại Meiwa (nhà đầu tư thứ cấp) tại KCN Nam Pleiku. Sau khi xem xét và lấy ý kiến các sở, ngành liên quan, Ban Quản lý đã đề nghị nhà đầu tư bổ sung, hoàn thiện hồ sơ cũng như thực hiện các thủ tục liên quan để đủ cơ sở xem xét cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

3. Công tác quản lý quy hoạch, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường

3.1. Công tác quản lý quy hoạch, xây dựng

Ban Quản lý Khu kinh tế đã thực hiện công tác quản lý quy hoạch, xây dựng đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Trong quý I, đã cấp giấy phép xây dựng cho 02 dự án (01 tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh và 01 tại Khu công nghiệp Trà Đa mở rộng). Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và khởi công xây dựng công trình từ nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh năm 2022.

Hiện nay, đã hoàn thành công tác lựa chọn đơn vị tư vấn lập đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh.

3.2. Công tác quản lý đất đai.

- ***Khu công nghiệp Trà Đa:*** Được Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án khả thi xây dựng cơ sở hạ tầng tại Quyết định số 1439/QĐ-CT ngày 25/12/2003; phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 616/QĐ-UBND ngày 19/9/2011, Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 với tổng diện tích

210,17 ha *(trong đó, đất cơ sở sản xuất là 152,12 ha; đất hạ tầng kỹ thuật: 58,05ha).* Hiện nay, Khu công nghiệp Trà Đa đã được lấp đầy.

- Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh: Được thành lập theo Quyết định số 139/2001/QĐ-TTg của Chính phủ ngày 21/9/2001 gồm các xã: Ia Kla, Ia Pnôn, Ia Nan, Ia Dom và thị trấn Chư Ty huyện Đức Cơ với diện tích 415,515 km^2. Hiện nay, Ban Quản lý Khu kinh tế tham mưu cho UBND tỉnh lập quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh đến năm 2045 trình Thủ Tướng phê duyệt.

+ Khu trung tâm Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh: UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 17/7/2009 với diện tích 155,12 ha.

Trong diện tích quy hoạch **155,12 ha**: Diện tích đã chuyển đổi mục đích: **87,18 ha**, chiếm 56,2% diện tích quy hoạch (*Giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế 81,00 ha, giao cho Đồn Biên phòng 6,18 ha*). Diện tích đất quy hoạch để giao, cho thuê 45,24 ha *(trong quỹ đất đã chuyển mục đích 81ha).* Trong đó: diện tích đã giao cho thuê 38,04 ha; còn lại 7,2 ha chưa giao, cho thuê *(đã giới thiệu để lập dự án đầu tư là 3,3 ha (chiếm 7% đất để giao,cho thuê), diện tích đất còn lại thu hút đầu tư là 3,9 ha (chiếm 9% đất để giao, cho thuê))*. Diện tích chưa chuyển đổi mục đích: **67,94 ha**, chiếm 43,8% diện tích quy hoạch.

+ Khu công nghiệp Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh:

Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 18/9/2009 với diện tích 210,1 ha.

Trong diện tích quy hoạch là 210,1 ha: Diện tích đã chuyển đổi mục đích và giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế là 37,2 ha (*chiếm 17,7% diện tích quy hoạch*). Trong đó, đất quy hoạch nhà máy, xí nghiệp là 19,29 ha (*chiếm 51,8% đất đã chuyển đổi*), đất hạ tầng kỹ thuật là 17,91 ha (*chiếm 48,2% đất đã chuyển đổi*). Đất chưa chuyển đổi là 172,9 ha (*chiếm 82,3% diện tích quy hoạch*). Đến nay, đã cho thuê 8,22ha; đất chưa giao cho thuê là 11,07 ha.

4. Công tác quản lý môi trường

Bên cạnh công tác hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp triển khai thi hành Luật bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật tại Công văn số 181/BQLKKT-QHHTTNMT ngày 03/3/2022; Ban Quản lý đã phổ biến, hướng dẫn cho các Doanh nghiệp trong KCN, KKTCK quốc tế Lệ Thanh triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày đất ngập nước thế giới năm 2022; kịp thời xử lý các kiến nghị, phản ảnh của người dân, doanh nghiệp về bảo vệ môi trường tại Khu công nghiệp Trà Đa và Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ thanh.

5. Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước

- Công trình Lập Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai đến năm 2045: Kế hoạch được giao là 4.958 triệu đồng; đã thực hiện là 865,6 triệu đồng đạt 17%.

- Công trình Cải tạo mở rộng hệ thống cấp nước Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh: Kế hoạch được giao là 30.039,402 triệu đồng; hiện đang chuyển nguồn sang năm 2022 tiếp tục sử dụng.

III. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP

1. Bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ việc làm

Tuyên truyền, phổ biến, khuyến khích đến các doanh nghiệp thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động, đang thuê, ở trọ làm việc trong Khu công nghiệp Trà Đa và Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh và các chính sách hỗ trợ cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn do tác động của dịch bệnh Covid-19 đảm bảo kịp thời.

Chủ động nắm bắt nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp kịp thời phối hợp với sở, ngành liên quan triển khai các giải pháp hỗ trợ.

2. Hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp

Chủ động nắm bắt và tháo gỡ nhanh chóng các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách và quy định pháp luật liên quan tới hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để đề xuất, kiến nghị cấp thẩm quyền phương án giải quyết.

Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; tiếp tục rà soát đơn giản hoá quy trình, thủ tục và thực hiện tối đa các thủ tục được giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

3. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư

Tập trung quán triệt, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính, xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt góp phần củng cố, hoàn thiện hơn nữa công tác cách hành chính của Ban Quản lý. các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa đã đi vào nề nếp và duy trì giảm 30% so với thời gian quy định. Việc liên hệ giải quyết hồ sơ giữa bộ phận tiếp nhận, trả kết quả với các phòng chuyên môn, tổ chức, cá nhân và đơn vị trực thuộc được phối hợp chặt chẽ, kịp thời, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tại các khu công nghiệp, khu kinh tế.

Công tác hỗ trợ đầu tư cho các doanh nghiệp khi tiến hành đầu tư vào Khu công nghiệp, Khu kinh tế thông qua Tổ tư vấn tiếp tục được đẩy mạnh. Thường xuyên rà soát, đôn đốc nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư tại các khu công nghiệp, khu kinh tế.

III. Về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao tại các văn bản chỉ đạo:

*** 01 nhiệm tại Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 (trong hạn):** Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Công văn số 04/UBND-KTTH ngày 05/01/2021 về việc chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh, thời gian hoàn thành quý IV/2021. Hiện nay, đã được phê duyệt tại Quyết định số 464/QĐ-TTg ngày 26/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai đến

năm 2045, Ban Quản lý Khu kinh tế đang triển khai các bước tiếp theo theo quy định.

*** Văn bản giao nhiệm vụ vủa UBND tỉnh: 04/04 nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn là các** Công văn 08/UBND-NC ngày 04/01/2022 về báo cáo tình hình thực hiện việc xin lỗi cá nhân, tổ chức đối với các hồ sơ TTHC đã giải quyết quá hạn; Công văn số 16/VPUB-NC ngày 04/01/2022 về việc đăng ký tài khoản, tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia; Công văn số 72/UBND-KTTH ngày 13/01/2022 về việc xây dựng kế hoạch triển khai nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; Công văn số 173/UBND-KTTH ngày 25/01/2022 về việc chuẩn bị các nội dung trình kỳ hộp thứ Năm (chuyên đề) - HĐND tỉnh khóa XII.

IV. Đánh giá chung

Ngay từ đầu năm, Lãnh đạo Ban Quản lý đã chỉ đạo, điều hành với quan điểm bám sát chủ đề điều hành của tỉnh *"Tiếp tục siết chặt kỉ cương, kỉ luật hành chính; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong thực hiện công vụ; đẩy mạnh cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư; chủ động thích ứng an toàn, hiệu quả trong phòng chống dịch gắn với khôi phục và phát triển kinh tế"*. Theo đó, các chương trình, kế hoạch nhằm triển khai thực hiện được chú trọng xây dựng và triển khai thực hiện.

Quý I, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến ngày càng phức tạp, các doanh nghiệp trong KCN, KKT đã luôn chủ động kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh, từng bước chuyển sang giai đoạn thích ứng an toàn, linh hoạt và kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trong hoạt đầu tư, sản xuất kinh doanh nên các chỉ tiêu tổng doanh thu thuần, kim ngạch xuất nhập khẩu tăng so với cùng kỳ năm 2021. Bên cạnh đó, ảnh hưởng tác động của dịch bệnh Covid-19 diễn ra liên tiếp và kéo dài gây khó khăn nhất định đối với việc huy động nguồn vốn đầu tư dự án, tạo áp lực tài chính lớn cho doanh nghiệp. Hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu gặp khó khăn về nhu cầu thị trường, nguyên liệu nhập khẩu tăng cao… Tình trạng người nhiễm Covid tăng, việc cách ly của người lao động ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, giảm chỉ tiêu về giá trị sản xuất công nghiệp. Các doanh nghiệp đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đầu tư sản xuất kinh doanh và thực hiện tốt chính sách chăm lo, hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch, an sinh xã hội KCN, KKT, công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn KCN, KKT được đảm bảo.

V. Phương hướng, nhiệm vụ công tác Quý II

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 của UBND tỉnh về kế

hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực về đầu tư, quy hoạch, đất đai, xây dựng, môi trường, lao động… Đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp trong việc chấp hành quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải cách hành chính nhằm cải thiện môi trường đầu tư, lấy doanh nghiệp làm đối tượng quản lý và cũng là đối tượng phục vụ. Tiếp tục thông tin ưu đãi đầu tư, thủ tục đầu tư lên trang Website của Ban Quản lý.

- Theo dõi, đôn đốc và báo cáo UBND tỉnh về tiến độ thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Nam Pleiku - tỉnh Gia Lai của Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê; từ đó có cơ sở thu hút đầu tư các dự án tại KCN Nam Pleiku.

- Theo dõi, hướng dẫn và đôn đốc các nhà đầu tư thực hiện các thủ tục sau khi cấp Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và triển khai xây dựng dự án theo tiến độ đã đăng ký.

- Triển khai lập quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh đến 2045, tỉnh Gia Lai.

- Lập phương án đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án (đất thương mại dịch vụ, đất sản xuất) tại Khu trung tâm và Khu công nghiệp Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh.

- Đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư Khu trung tâm Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh.

- Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu trung tâm Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai (điều chỉnh Khu xử lý nước thải).

- Triển khai thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp, khu kinh tế từ nguồn sự nghiệp môi trường.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Cục thống kê tỉnh;
- Website BQL;
- Lưu: VT, VP (02).

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Nguyễn Đăng Khoa